

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: **8523**/UBND-XH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày **16** tháng 9 năm 2021

V/v triển khai chính sách hỗ trợ
người dân gặp khó khăn do đại
dịch Covid-19 theo NQ số
84/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

Kính gửi:

- Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế, Kho bạc nhà nước tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- UBND thành phố Huế các thị xã và các huyện.

Để đảm bảo tính thống nhất, kịp thời, minh bạch trong việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 26/8/2021 của HĐND tỉnh "Quy định phân cấp nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và chính sách hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế", UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, UBND thành phố Huế các thị xã và các huyện chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung sau như sau:

I. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

1. Hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do)

a) Đối tượng hỗ trợ:

- Đối tượng được hỗ trợ trên phạm vi toàn tỉnh:

+ Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định: là người làm các nghề như: bán bánh bao, bánh canh, bánh lọc, bánh tráng, thức ăn vỉa hè; bán rau củ quả, thịt, cá, quần áo, các đồ dùng sinh hoạt hàng ngày... di chuyển thường xuyên bằng đi bộ, đi xe đạp, xe xích lô, xe ba gác, xe máy; không có địa điểm cố định.

+ Thu gom rác, thu mua phế liệu: là người lượm ve chai, thu mua ve chai nhỏ lẻ (trừ chủ đại lý thu mua phế liệu).

+ Bốc vác: là người bốc vác tự do tại các chợ, bến xe, nhà ga (không bao gồm người bốc vác làm thuê tại các doanh nghiệp, hộ kinh doanh).

+ Vận chuyển hàng hoá bằng xe ba gác, xe thô sơ; lái xe ôm truyền thống (không tính grab, shipper), xe xích lô chở khách.

+ Bán lẻ xổ số lưu động: là người bán lẻ vé số trên địa bàn tỉnh (không tính đại lý).

+ Tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực lưu trú: là người làm việc tại nhà nghỉ, nhà khách, homestay.

+ Tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực du lịch: là người làm việc hướng dẫn viên tự do, thợ chụp ảnh lưu động, lái thuyền rồng chở khách.

- Đối tượng được hỗ trợ theo quy định để phòng chống dịch trong thời gian từ 01/5/2021 đến 31/12/2021 (thời gian phong tỏa, giãn cách xã hội, tạm dừng hoạt động từ 14 ngày trở lên theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp tỉnh).

+ Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp ở các vùng bị phong tỏa, giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, làm một trong những công việc sau: Cắt tóc, gội đầu, trang điểm nhỏ lẻ, đánh giày dép lưu động, sửa chữa giày dép không có địa điểm cố định, lĩnh vực chăm sóc sức khỏe (xoa bóp y học, châm cứu)

+ Tự làm hoặc làm việc trong các ngành nghề, lĩnh vực bị tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phòng chống dịch.

+ Tự làm hoặc làm việc tại các nhà hàng, quán ăn, điểm bán hàng đặc sản lưu niệm dọc tuyến Quốc lộ 1A theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phòng chống dịch.

b) Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện:

Bước 1: Người lao động gửi đơn đề nghị hỗ trợ theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp

- Gửi trực tuyến, chọn một trong hai cách sau:

+ Gửi đơn đề nghị qua ứng dụng Hue-S: Vào mục **Chống dịch bệnh** trên ứng dụng, chọn **Đăng ký hỗ trợ Covid-19**, điền đầy đủ thông tin và **Gửi đơn đăng ký**.

Lưu ý: Đăng nhập Hue-S theo yêu cầu của ứng dụng.

+ Gửi đơn đề nghị qua trang web: Vào địa chỉ hotrocovid19.thuathienhue.gov.vn, chọn **Đăng ký gói hỗ trợ**, điền đầy đủ thông tin và **Gửi đơn đăng ký**.

- Hình thức trực tiếp, người lao động gửi đơn đề nghị hỗ trợ tại bộ phận Một cửa cấp xã nơi cư trú (theo Mẫu số 01). Cán bộ tiếp nhận cấp xã sử dụng tài khoản được cấp giúp người lao động đăng ký hồ sơ trên phần mềm hotrocovid19.thuathienhue.gov.vn (đính kèm danh sách tài khoản tiếp nhận cấp xã).

Bước 2: Trong 03 ngày làm việc, UBND cấp xã căn cứ hồ sơ đăng ký trên phần mềm, xác định người lao động đủ điều kiện hưởng hỗ trợ, lập danh sách (theo Mẫu số 02) thông qua hội đồng thẩm định cấp xã, niêm yết danh sách tại UBND cấp xã trong 02 ngày làm việc; tổng hợp danh sách người lao động đủ điều kiện trình UBND cấp huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) trên phần mềm (có ký số).

Bước 3: Trong 02 ngày làm việc, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ, danh sách người lao động đủ điều kiện, tham mưu UBND cấp huyện trình UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) trên phần mềm (có ký số).

Bước 4: Trong 02 ngày làm việc, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, rà soát danh sách người lao động đủ điều kiện, trình UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, chỉ đạo thực hiện hỗ trợ

chi trả. Trường hợp không phê duyệt UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

c) Thời gian thực hiện: Từ 01/5/2021 đến 31/12/2021.

2. Hỗ trợ đối tượng đặc thù

a) Đối tượng hỗ trợ:

- Đối tượng được nuôi dưỡng trong các cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập.
- Hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội: là hộ có ít nhất một thành viên trong hộ là đối tượng đang hưởng chính sách bảo trợ xã hội theo quy định của pháp luật và các thành viên khác trong hộ không có khả năng lao động, qua điều tra, rà soát hằng năm ở cơ sở đáp ứng các tiêu chí về xác định hộ nghèo và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận, phân loại là hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội, theo quy định tại khoản 6 điều 2 thông tư 17/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội.

b) Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện

- UBND cấp xã rà soát danh sách các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ (theo Mẫu số 03, 04), trình UBND cấp huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện).

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện thẩm định danh sách các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ tham mưu UBND cấp huyện, trình UBND cấp tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, rà soát danh sách người lao động đủ điều kiện, trình UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, chỉ đạo thực hiện hỗ trợ chi trả. Trường hợp không phê duyệt UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/10/2021.

II. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện; phối hợp tổ chức thông tin tuyên truyền Nghị quyết số 84/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; kịp thời đề xuất, báo cáo UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh để xem xét, chỉ đạo.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác.

- Chủ trì, tổng hợp, rà soát, kiểm tra danh sách các đối tượng đủ điều kiện nhận hỗ trợ trình UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 84/NQ-HĐND tỉnh.

2. Sở Tài chính: Hướng dẫn, bố trí kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ theo hồ sơ được phê duyệt; giao dự toán cho các địa phương thực hiện chi trả kịp thời cho các đối tượng; tổng hợp quyết toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ của địa phương báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan thông tấn, báo chí, các sở, ngành, địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi các chính sách hỗ trợ cho người lao động, người sử dụng lao động và người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành và các chính sách hỗ trợ của tỉnh.

- Chủ trì, Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành liên quan tích hợp ứng dụng đăng ký hỗ trợ COVID-19 trên hệ thống HUE-S nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động trong việc đăng ký, đề xuất chế độ hỗ trợ, hỗ trợ chi trả và đảm bảo công tác phòng, chống dịch theo quy định

4. Kho bạc nhà nước tỉnh: Chỉ đạo Kho bạc các huyện, thị xã và thành phố Huế phối hợp với cơ quan Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội cùng cấp và các xã, phường, thị trấn quản lý, thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng và mức hỗ trợ; xác nhận kết quả chi thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các đơn vị, địa phương làm cơ sở tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính nguồn kinh phí thực hiện chính sách.

5. UBND thành phố Huế, các thị xã và các huyện:

- Tổ chức, chỉ đạo, thông tin tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và hướng dẫn này.

- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, danh sách, kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) và chỉ đạo các Phòng chuyên môn, UBND các xã, phường thị trấn tổ chức việc chi trả theo đúng quy định.

- Chủ động sử dụng ngân sách và các nguồn huy động hợp pháp khác (kết hợp với nguồn kinh phí được phân bổ) để hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng.

- Thành lập các Tổ công tác, phân công cán bộ phụ trách địa bàn để kịp thời hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ đảm bảo trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách không để xảy ra tình trạng lợi dụng, trục lợi chính sách, tham nhũng, tiêu cực.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn với UBND tỉnh theo chế độ hoặc đột xuất; trong đó, cần đề xuất các giải pháp cụ thể để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác trên địa bàn.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

- Phối hợp tổ chức, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các biện pháp hỗ trợ cho người lao động, người sử dụng lao động và người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành và các chính sách hỗ trợ của tỉnh cho các tổ chức thành viên và đoàn viên, hội viên trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động phối hợp triển khai kế hoạch giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo qui định từ quá trình triển khai xác định đối tượng, lập danh sách đến việc chi trả và thanh quyết toán theo quy định.

7. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh:

- Tổ chức, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các biện pháp hỗ trợ cho người lao động, người sử dụng lao động và người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 do Chính Phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành và các chính sách hỗ trợ của tỉnh cho các cấp công đoàn và đoàn viên công đoàn trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tham gia giám sát quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định.

III. THỰC HIỆN BÁO CÁO

1. UBND thành phố Huế, các thị xã và các huyện trước 13h00 thứ Sáu hàng tuần, trước ngày 20 hàng tháng hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp; trong đó, cần đề xuất các giải pháp cụ thể để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Nghị quyết của các ngành, các địa phương và định kỳ trước 15h00 thứ Sáu hàng tuần, trước ngày 22 hàng tháng hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Trung ương kết quả thực hiện.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, ngành, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và xã hội) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Lao động TBXH (b/c)
- TTTU (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Nguyễn Thanh Bình



Mẫu số 01

(kèm theo Công văn số 8523/UBND-XH ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

Dành cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (xã/phường/thị trấn).....

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

- 1. Họ và tên:Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....
- 2. Dân tộc: Giới tính:
- 3. Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu số:
Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
- 4. Địa chỉ thường trú (ghi theo sổ hộ khẩu):
- 5. Địa chỉ tạm trú (ghi theo sổ tạm trú, chỉ khai khi tạm trú 6 tháng trở lên):
.....

Điện thoại liên hệ:

II. THÔNG TIN VỀ VIỆC LÀM TRƯỚC KHI PHẢI NGHỈ VIỆC, MẤT VIỆC LÀM HOẶC GIẢM SÂU VỀ THU NHẬP

1. Công việc chính:

- Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định¹
- Thu gom rác, thu mua phế liệu²
- Bốc vác³, vận chuyển hàng hóa bằng xe ba gác, xe thô sơ
- Lái xe ôm truyền thống (không tính grab, shipper, xe xích lô chở khách)
- Bán lẻ vé số lưu động⁴
- Tự làm hoặc làm việc tại hộ kinh doanh trong lĩnh vực lưu trú⁵
- Tự làm hoặc làm việc tại hộ kinh doanh trong lĩnh vực du lịch⁶

¹ là người làm các nghề như: bán bánh bao, bánh canh, bánh lọc, bánh tráng, thức ăn vỉa hè; bán rau củ quả, thịt, cá, quần áo, các đồ dùng sinh hoạt hàng ngày... di chuyển thường xuyên bằng đi bộ, đi xe đạp, xe xích lô, xe ba gác, xe máy; không có địa điểm cố định.

² là người lượm ve chai, thu mua ve chai nhỏ lẻ (trừ chủ đại lý thu mua phế liệu).

³ là người bốc vác tự do tại các chợ, bến xe, nhà ga (không bao gồm người bốc vác làm thuê tại các doanh nghiệp, hộ kinh doanh).

⁴ là người bán lẻ vé số trên địa bàn tỉnh (không tính đại lý).

⁵ là người làm việc tại nhà nghỉ, nhà khách, homestay.

Các trường hợp bị ảnh hưởng theo quy định để phòng chống dịch trong thời gian từ 01/5/2021 đến 31/12/2021 gồm:

Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp⁷ ở các vùng bị phong tỏa, giãn cách xã hội theo quy định của cơ quan có thẩm quyền để phòng chống dịch.

Tự làm hoặc làm việc trong các ngành nghề, lĩnh vực bị tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phòng chống dịch.

Tự làm hoặc làm việc tại các nhà hàng, quán ăn, điểm bán hàng đặc sản lưu niệm dọc tuyến Quốc lộ 1A theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phòng chống dịch.

Các đối tượng đặc thù khác gồm:

Đối tượng được nuôi dưỡng trong các cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập.

Hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội.

2. Nơi làm việc :

3. Thu nhập bình quân tháng trước khi mất việc làm hoặc giảm sâu về thu nhập:.....đồng/tháng

III. THÔNG TIN VỀ TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM VÀ THU NHẬP HIỆN NAY

1. Công việc chính.....

2. Thu nhập hiện nay:.....đồng/tháng

IV. LÝ DO PHẢI NGHỈ VIỆC, MẤT VIỆC LÀM HOẶC GIẢM SÂU VỀ THU NHẬP

Trong các khu vực bị phong tỏa, giãn cách xã hội

Phải dừng, tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19

V. THỜI GIAN PHẢI NGHỈ VIỆC, MẤT VIỆC LÀM HOẶC GIẢM SÂU VỀ THU NHẬP

Từ ngày ... tháng ... năm 2021 đến ngày ... tháng ... năm 2021; theo văn bản số/... ngày....tháng.... năm 2021 của UBND.....

Hiện nay, tôi chưa hưởng các chính sách hỗ trợ khác theo quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Nghị quyết số 84/NQ-HĐND tỉnh ngày 26/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, tôi đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường xem xét, giải quyết hỗ trợ theo quy định.

⁶ là người làm việc hướng dẫn viên tự do, thợ chụp ảnh lưu động, lái thuyền rồng chở khách.

⁷ cắt tóc, gội đầu, trang điểm nhỏ lẻ, đánh giày dép lưu động, sửa chữa giày dép không có địa điểm cố định, lĩnh vực chăm sóc sức khỏe (xoa bóp y học, châm cứu)

Nếu được hỗ trợ, đề nghị thanh toán qua một trong các hình thức:

Tài khoản (Tên tài khoản:..... Số tài khoản:.....)

Ngân hàng:

Bưu điện (Theo địa chỉ nơi ở)

Trực tiếp

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....ngày.....tháng....năm 2021

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Mẫu số 02

(kèm theo Công văn số 8523/UBND-XH ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Huyện.....

Xã.....

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG (LAO ĐỘNG TỰ DO)
ĐƯỢC HỖ TRỢ DO ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19**

(kèm theo Tờ trình sốTTr-UBND ngày...tháng ...năm 2021 của UBND xã.....)

| TT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Nơi ở hiện nay | Số CMND/T hệ căn cước công dân/Hộ chiếu | Công việc | Lý do phải nghỉ việc/ mất việc làm (Không có thu nhập hoặc có thu nhập thấp) | | Thu nhập bình quần | | Thuộc mức hỗ trợ 1.500.000 đ/người | (Số văn bản/ cơ quan QĐ tạm dừng hoạt động) | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------|----------------|---|--------------|---|--|--|----------------------------|--|--|------------|
| | | | | | | Trong vùng phong tỏa, giãn cách xã hội | Tạm dừng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền | Trước khi bị mất việc làm, giảm sâu về thu nhập | Thu nhập hiện tại | | | |
| | | | | | | 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | | | | | |
| 4 | | | | | | | | | | | | |
| | Tổng cộng | - | | - | - | | | - | - | - | | - |

NGƯỜI LẬP
(ký, ghi rõ họ và tên)

.... ngày tháng năm.....
UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...
(Ký, đóng dấu)



5

Mẫu số 03

(kèm theo Công văn số: 8523/UBND-XH ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Huyện.....
Xã.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỘ NGHÈO THUỘC CHÍNH SÁCH BẢO TRỢ XÃ HỘI ĐƯỢC HỖ TRỢ
DO ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19**

(kèm theo Tờ trình sốTTr-UBND ngày...tháng ...năm 2021 của UBND xã.....)

| TT | Họ và tên (chủ hộ) | Năm sinh | | Số CMND/Thẻ căn cước công dân | Địa chỉ, nơi cư trú | Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/hộ | Ghi chú |
|----|-----------------------|----------|----|--|------------------------|--|------------|
| | | Nam | Nữ | | | | |
| A | | | | | | | |
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |
| | Tổng cộng | | | | | | |

Ghi chú: Biểu tổng hợp này dùng cho cấp xã/phường/thị trấn và phải xác định rõ họ và tên của chủ hộ nghèo thuộc diện chính sách bảo trợ xã hội.

NGƯỜI LẬP
(ký, ghi rõ họ và tên)

.... ngày tháng năm.....
UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN
(Ký, đóng dấu)



(kèm theo Công văn số: ~~8523/UBND-XH~~ ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Huyện.....
Xã.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC NUÔI DƯỠNG TRONG CÁC CƠ SỞ TRỢ GIÚP XÃ HỘI NGOÀI CÔNG LẬP
ĐƯỢC HỖ TRỢ DO ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19
(kèm theo Tờ trình sốTTr-UBND ngày...tháng ...năm 2021 của UBND xã.....)

| TT | Họ và tên | Năm sinh | | Số CMND/Thẻ căn cước công dân (nếu có) | Địa chỉ, nơi cư trú | Đơn vị chăm sóc nuôi dưỡng | Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người | Ghi chú |
|----|------------------|----------|----|--|---------------------|----------------------------|----------------------------------|---------|
| | | Nam | Nữ | | | | | |
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | |
| | Tổng cộng | | | | | | | |

NGƯỜI LẬP
(ký, ghi rõ họ và tên)

.... ngày tháng năm.....
UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN
(Ký, đóng dấu)